

Suprawall

Khung vách Suprawall

Thông tin kỹ thuật sản phẩm 04/2026



Mô tả sản phẩm

Sản phẩm của tập đoàn Knauf đến từ CHLB Đức, Suprawall là dòng sản phẩm khung vách cao cấp đáp ứng được các yêu cầu về kỹ thuật, an toàn & thẩm mỹ. Phù hợp cho vách ngăn bên trong nhà, yêu cầu chống cháy, cách âm tại các công trình nhà ở, văn phòng, khách sạn, nhà xưởng.

Ưu điểm

- Đồng bộ với tấm thạch cao Knauf cho các giải pháp vách chống cháy EI180, cách âm STC 55.
- Bề mặt phủ lớp mạ hợp kim bảo vệ thép nền, giúp đảm bảo khả năng chịu lực tối ưu.
- Thương hiệu Đức, bền vững theo thời gian.

Tiêu chuẩn áp dụng

- ASTM C645/ C645M
- TCVN 13604 : 2023

Quy cách sản phẩm

Sản phẩm	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Độ dày ⁽¹⁾ (mm)	Lớp mạ ⁽²⁾ (g/m ²)	Đóng gói (thanh/bó)
Suprawall đứng 51/64/76/92/102/150	3000	51/ 64/ 76/ 92/ 102/ 150	33/ 35	0.5/ 0.72	AZ50 Min 50 (g/m ²)	10
Suprawall nằm 51/64/76/92/102/150	3050	53/ 66/ 78/ 94/ 104/ 152	30	0.5/ 0.72	AZ50 Min 50 (g/m ²)	10

(1) Tổng độ dày thép nền bao gồm lớp mạ phủ trên hai mặt (TCT). Khung vách Suprawall 150 có độ dày tối thiểu 0.72mm

(2) Khối lượng nhỏ nhất của lớp mạ phủ được đo trên tổng hai bề mặt thép nền.

Sản phẩm ngoài quy cách được sản xuất theo đơn đặt hàng



Chứng nhận áp dụng cho các sản phẩm sản xuất tại nhà máy Knauf Việt Nam
EPD áp dụng cho sản phẩm khung vách Suprawall 92

Thông tin kỹ thuật

Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Suprawall	Phương pháp thử
Thử nghiệm đâm xuyên ^(*)	s	≤ 2	ASTM C645-18

(*) Thử nghiệm đâm xuyên khung vách bằng vít theo tiêu chuẩn ASTM C645-18.

Ứng dụng

Khung vách ngăn Suprawall được sử dụng cho hệ vách ngăn bên trong nhà và nên được lắp đặt với tấm thạch cao Knauf để đạt hiệu quả cao nhất.

Giải pháp vách	Kích thước khung Suprawall (mm)	Số lớp khung x bước khung (mm)	Số lớp tấm x độ dày tấm (mm)	Tổng độ dày vách (mm)	Chiều cao vách tối đa (m)	Chống cháy ^(*) (phút)	Cách âm ^(**) (dB)
SAFEWALL	64	1 x @610	1 x 12.7	92	3.4	-	40
	76	1 x @610	1 x 12.7	104	3.7	-	42
	92	1 x @610	1 x 12.7	120	4.0	-	43
QUIETWALL	51	2 x @610	2 x 12.7	157	4.6	60	55 ^(TN)
FIREWALL	76	1 x @610	2 x 12.7	117	4.6	120 ^(TN)	50
	92	1 x @610	1 x 15.9	126	5.2	60 ^(TN)	48
	102	1 x @610	2 x 15.9	168	5.6	150 ^(TN)	55
	150	1 x @610	3 x 15.9	248	7.2	180 ^(TN)	56

Các giá trị trong bảng là giá trị danh nghĩa
Vách ngăn trong nhà và không chịu tải
Tham khảo thêm thông tin chi tiết tại Tài liệu kỹ thuật Knauf System+
(*) Giá trị tham khảo khi sử dụng đồng bộ sản phẩm từ Tập đoàn Knauf
(**) Sử dụng bông cách âm Knauf Insulation dày 50mm, tỷ trọng 24 kg/m³
(TN) Có kết quả thử nghiệm

Phát triển bền vững

Khung vách Suprawall đứng 92/ năm 94 đóng góp điểm giúp cho công trình đạt chứng nhận xanh với chi tiết như sau:
LEED v4

- EA** : Optimize Energy Performance/ Hiệu quả sử dụng năng lượng
- MR** : Building Life Cycled Impact Reduction/ Giảm thiểu tác động môi trường lên vòng đời công trình
- MR** : Environmental Product Declaration (EPD)/ Tuyên bố sản phẩm môi trường (EPD)
- MR** : Sourcing of Raw material/ Nguồn nguyên vật liệu
- MR** : Material Ingredients (HPD)/ Thành phần vật liệu, tuyên bố sản phẩm sức khỏe (HPD)
- EQ** : Low-Emitting materials (VOC report)/ Vật liệu phát thải thấp

Quét để tải tài liệu



Công bố về khí hậu

Bảng thông tin công bố về lượng phát thải khí nhà kính CO₂ tương đương (kgCO₂ eq.) trên mỗi mét khung vách Suprawall đứng 92/nằm 94 dày 0.5mm trong quá trình sản xuất và sử dụng như sau:

Giai đoạn khai thác nguyên liệu (A1 – A3) Cradle to Gate	Giai đoạn sản xuất và xây dựng (A1 – A5) Upfront carbon
1.93E+00	2.02E+00
1.77E+00	1.85E+00

Giới hạn

- Không sử dụng sản phẩm ở nơi có nhiệt độ lớn hơn 52°C trong thời gian kéo dài.
- Khi lắp đặt, cần đảm bảo môi trường xung quanh được thông thoáng, khô ráo, độ ẩm lý tưởng trong phạm vi 30 – 60%, trong trường hợp độ ẩm cao hơn cần phải bổ sung hệ thống thông gió để đảm bảo không bị đọng sương, nước ngưng tụ gây ảnh hưởng lên chất lượng sản phẩm. Điều kiện này được duy trì sau khi lắp đặt.
- Cần phải đảm bảo không có hơi hóa chất, chất ăn mòn, hoặc rung chấn trong suốt quá trình lắp đặt.
- Chính sách bảo đảm chất lượng không áp dụng cho các hư hỏng gây ra bởi: hỏa hoạn hoặc tiếp xúc trực tiếp với nước, bao gồm cả nước ngưng tụ; các chất hoặc khí ăn mòn do rò rỉ; sự ngưng tụ nước trên tấm thạch cao do điều kiện nhiệt độ hoặc độ ẩm; các tác động từ thiên nhiên; bất kì tác động vật lý nào.
- Các khoảng tường, sàn và các khu vực kín khác phải khô ráo trước khi lắp tấm và tiến hành hoàn thiện. Vật liệu cách nhiệt trong các khoảng tường hoặc sàn phải luôn khô ráo.
- Vì lý do an toàn, không được đi lại hoặc đứng lên hệ khung.

Bảo quản và vận chuyển

- Bảo quản và vận chuyển trong điều kiện khô ráo, không ẩm ướt (chịu tác động của mưa, thấm và kém thông gió trong điều kiện độ ẩm cao kéo dài).
- Khung vách nên được lưu trữ ngăn nắp, gọn gàng, trên bề mặt phẳng không tiếp xúc trực tiếp với mặt đất, bên trong nhà, khu vực khô ráo để ngăn ngừa và giảm thiểu tác động làm biến dạng và ảnh hưởng chất lượng cũng như an toàn trong quá trình sử dụng.
- Mỗi bó khung cần đặt trên ít nhất 03 chân để được bố trí với khoảng cách đều nhau và cách đầu bó không quá 400mm.
- Không xếp quá 6 bó trên một chồng khung.

Lắp đặt và hoàn thiện

- Hệ khung vách cần được lựa chọn và thiết kế dựa trên yêu cầu chịu tải, điều kiện thực tế tại công trường và các tiêu chuẩn kỹ thuật.
- Knauf khuyến nghị sử dụng đồng bộ các sản phẩm phụ kiện Knauf hoặc được chấp thuận bởi Knauf để đạt hiệu quả tối ưu theo thiết kế.
- Cấp độ hoàn thiện cần được xác định ở giai đoạn thiết kế, vì mỗi cấp độ có các yêu cầu cụ thể đối với dung sai, phương pháp lắp đặt tấm thạch cao, xử lý mối nối và hoàn thiện. Cấp độ hoàn thiện mong muốn có thể không đạt được trừ khi tất cả các yêu cầu này được đáp ứng thông qua các giai đoạn xây dựng khác nhau.
- Để biết thêm về cấp độ hoàn thiện, vui lòng tham khảo tài liệu Hướng dẫn kỹ thuật Knauf System+.



VĂN PHÒNG HỒ CHÍ MINH: Tầng 7, Tòa nhà Harbour View, số 35 Nguyễn Huệ, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
NHÀ MÁY HỒ CHÍ MINH: Lô B3a, Khu công nghiệp Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
VĂN PHÒNG HÀ NỘI: Khu Văn Phòng – số 29 Liễu Giai, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
NHÀ MÁY HẢI PHÒNG: Khu đất CN4.4A, Khu công nghiệp Đình Vũ thuộc KKT Đình Vũ – Cát Hải, phường Đông Hải, TP. Hải Phòng, Việt Nam.

Thông tin trong cuốn tài liệu này nhằm phục vụ mục đích tham khảo. Tất cả các sản phẩm, quy cách và yêu cầu kỹ thuật có thể thay đổi tùy theo khu vực địa lý và mục đích sử dụng. Hãy liên hệ Đại diện Knauf gần nhất để nhận được các tư vấn và hỗ trợ về sản phẩm và giải pháp của công ty.

Tài liệu thuộc sở hữu của Công ty TNHH Knauf Việt Nam. Lần cập nhật: Tháng 04/2026